

Số: 143/2020/QĐPT-HC

Hà Nội, ngày 20 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO
ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI
Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân;

Các thẩm phán: Bà Phan Thị Vân Hương;

Ông Võ Hồng Sơn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Ông Đỗ Ngọc Chuyền, Thư ký
Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên họp: Ông
Nguyễn Huy Hoàng, Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số
21/2019/QĐST-HC ngày 05 tháng 11 năm 2019, Tòa án nhân dân tỉnh T đã căn
cứ vào khoản 5 Điều 38; Điều 143 và Điều 144 Luật tổ tụng hành chính quyết
định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về “kiếu kiện quyết định hành chính,
hành vi hành chính về quản lý đất đai”, giữa:

* *Người khởi kiện:* Cụ L, sinh năm 1926; địa chỉ: Thôn Đ1, xã Đ, huyện H
, tỉnh T.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Bích Miên, sinh năm 1948; địa
chỉ: Thôn Đ2, xã Đ, huyện H , tỉnh T.

* *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh T; Người đại diện theo
pháp luật: Ông T1, chức vụ: Chủ tịch UBND tỉnh T.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ủy ban nhân dân huyện H , tỉnh T; Người đại diện theo pháp luật: Ông
T2, chức vụ: Chủ tịch UBND huyện H , tỉnh T.

- UBND xã Đ, huyện H , tỉnh T; Người đại diện theo pháp luật: Ông T3,
chức vụ: Chủ tịch UBND xã Đ, huyện H , tỉnh T.

- Công ty cổ phần T4; địa chỉ: Số 144 T5, quận T6, thành phố Hà Nội; Đại
diện theo pháp luật: Ông T7, Tổng Giám đốc.

- Công ty cổ phần T8; địa chỉ: Khu công nghiệp H , xã Đ, huyện H , tỉnh
T; Đại diện theo pháp luật: Ông T9, Giám đốc.

Tại đơn kháng cáo đề ngày 20 tháng 11 năm 2019, cụ L đề nghị hủy Quyết
định đình chỉ giải quyết vụ án số 21/2019/QĐST-HC ngày 05/11/2019 của Tòa án
nhân dân tỉnh T.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Năm 2007, UBND tỉnh T, UBND huyện H thực hiện thu hồi đất nông nghiệp của các hộ gia đình trên địa bàn xã Đ, trong đó có hộ gia đình cụ L bị thu hồi 5652m², để thực hiện dự án giao đất cho doanh nghiệp thuê đất xây dựng nhà máy thuộc khu công nghiệp H, gia đình cụ L đã bàn giao đất giải phóng mặt bằng xong.

Ngày 08/9/2015, hộ cụ L nhận được các quyết định hành chính và biết được các hành vi hành chính về việc thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, cho thuê đất,... Đến ngày 06/12/2018, cụ L mới có đơn khởi kiện vụ án hành chính, là đã hết thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 116 Luật tổ tụng hành chính nên Tòa án nhân dân tỉnh T đã căn cứ điểm g khoản 1 Điều 143 Luật tổ tụng hành chính, đình chỉ giải quyết vụ án hành chính. Do vậy, Tòa án cấp phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của cụ L.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 243 Luật tổ tụng hành chính, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của cụ L. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 21/2019/QĐST-HC ngày 05 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh T.
2. Về án phí: Miễn án phí phúc thẩm cho cụ L.
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh T;
- VKSND tỉnh T
- Cục THADS tỉnh T;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: HS, VT.

**TM HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Thị Thanh Xuân